

Số: /SXD-CCGD

Hà Nam, ngày tháng 5 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành

**Hạng mục: Nhà đa năng; Nhà 05 tầng để bán và cho thuê (05 khối nhà: NO01, NO17, NO18, NO19, NO20) thuộc Dự án đầu tư Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án Thiết chế Công đoàn

*Căn cứ Luật Xây dựng: số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; số 62/2020/QH14 ngày 28 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 về việc quy định phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016; Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 về việc ban hành Quy trình kiểm tra công tác nghiệm thu và phối hợp quản lý nhà nước trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 375/QĐ-TLĐ ngày 25/02/2018 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư – Thiết kế cơ sở công trình Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Văn bản số 388/SXD-QLXD ngày 19/3/2018 của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng hạng mục Nhà Đa năng thuộc Dự án: Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Văn bản số 1330/SXD-QLXD ngày 14/8/2018 của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng một số hạng mục công trình (công trình dân dụng cấp III – Công trình công cộng ảnh hưởng đến an toàn công đồng) thuộc Dự án: Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-TLĐ ngày 22/3/2018 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng hạng mục Nhà đa năng thuộc Dự án: Xây dựng Thiết chế của Công*

đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TLĐ ngày 06/9/2018 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng giai đoạn I Dự án: Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ các Văn bản của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh: số 629/NT-PCCC ngày 04/6/2020 về việc nghiệm thu đối với hạng mục công trình Nhà Đa năng; số 629/NT-PCCC ngày 04/6/2020 về việc nghiệm thu đối với các hạng mục Nhà NO 17, NO 18, NO 19, NO 20, NO 01 thuộc Dự án: Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ báo cáo số 07/BC-BQLDA ngày 22/01/2021 của Ban Quản lý dự án Thiết chế công đoàn về việc Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Văn bản số 180/SXD-CCGD ngày 28/01/2021 của Sở Xây dựng về việc yêu cầu chủ đầu tư cung cấp, bổ sung hồ sơ hoàn thành thi công công trình Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Văn bản số 17/BQLDA ngày 05/3/2021 của Ban Quản lý dự án Thiết chế công đoàn về việc hồ sơ hoàn thành thi công công trình, dự án Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Văn bản số 775/SXD-CCGD ngày 23/4/2021 của Sở Xây dựng về việc yêu cầu chủ đầu tư rà soát, khắc phục một số tồn tại nêu ra trong quá trình kiểm tra hiện trường ngày 12/4/2021 (Biên bản làm việc);

Căn cứ Văn bản số 55/BQLDA ngày 20/5/2021 của Ban Quản lý dự án Thiết chế công đoàn về việc hoàn thành khắc phục một số tồn tại trong quá trình kiểm tra, rà soát hiện trường thi công dự án Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra nghiệm thu hoàn thành hạng mục, công trình để đưa vào sử dụng như sau:

## **I. Thông tin chung về công trình xây dựng**

**1. Tên công trình:** Xây dựng Thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

**2. Các hạng mục thuộc kiểm tra:** Nhà đa năng; Nhà 5 tầng để bán và cho thuê (05 khối nhà: NO01, NO17, NO18, NO19, NO20);

**3. Địa điểm xây dựng:** Khu công nghiệp Đồng Văn II, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**4. Loại và cấp công trình:** Công trình dân dụng cấp III.

**5. Chủ đầu tư (Trực tiếp quản lý dự án):** Ban Quản lý dự án Thiết chế công đoàn.

**6. Tư vấn Thiết kế:** Công ty TNHH Kiến trúc công trình Việt Nam; Công ty TNHH Tân Á Đông

**7. Tư vấn giám sát thi công:** Trung tâm Giám định chất lượng Xây dựng (*Giám sát Hạng mục Nhà đa năng*); Công ty TNHH Tư vấn và phát triển công nghệ Xây dựng Nam Hà (*Giám sát 05 khối nhà: NO01, NO17, NO18, NO19, NO20*).

**8. Nhà thầu thi công xây dựng:**

- Liên Danh Nhà thầu Công Ty Cổ Phần Đầu tư và phát triển Phương Đông – Công ty CP Xây dựng và Xuất nhập khẩu HTH (Nhà đa năng);
- Liên danh nhà thầu Công ty cổ phần xây dựng thương mại và công nghệ Trường Xuân - Công ty cổ phần bơm Châu Âu - Công ty cổ phần phát triển thương mại và kỹ thuật xây dựng Hà Nội - T.A.T (Nhà NO 01);
- Tổng Công ty Xây dựng Nông Nghiệp Việt Nam – CTCP (Nhà NO 18, NO 19);
- Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 (Nhà NO 17, NO 18).

**9. Mô tả thông số chủ yếu của các hạng mục công trình:**

9.1 Nhà đa năng:

a) Phần kiến trúc:

- Mặt bằng 49,5x22,0m, công trình 02 tầng, cao 11,9m, trong đó: Tầng 1 cao 4,2m; tầng 2 cao 4,95m; mái cao 2,0m. Mái lợp tôn dày 0,45mm trên hệ xà gồ và vì kèo thép hình.

- Nền hội trường nhà đa năng sơn lớp Epoxy dày 2,0mm, phía dưới đổ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200 dày 15cm. Nền, sàn khu làm việc lát gạch granite 800x800, 600x600. Khu vệ sinh: sàn lát gạch Granite chống trơn 300x300, tường ốp gạch men kính. Tường bao che và ngăn cách xây gạch không nung, trát vữa xi măng mác 75, kết hợp với tấm panel dày 50mm. Cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng cửa nhựa lõi thép. Toàn bộ công trình sơn 01 nước lót, và 02 nước phủ.

b) Phần kết cấu:

- Phần móng: Sử dụng phương án móng đơn bê tông cốt thép trên nền đầm chặt  $K \geq 95$ . Bê tông móng mác 250, bê tông lót mác 100. Tường cổ móng

xây gạch không nung vữa xi măng mác 75.

- Phần thân: Sử dụng hệ kết cấu khung cột, dầm bê tông cốt thép chịu lực kết hợp vì kèo thép hình đỡ mái tôn. Dầm, sàn bê tông cốt thép đổ tại chỗ mác 250, sàn dày 14cm. Vì kèo tổ hợp từ các thanh thép hình 2L75x7. Liên kết giữa vì kèo và cột bằng bu lông đường kính M20x600, bản mã dày 10mm. Xà gồ tiết diện C150x80x25x3mm. Toàn bộ kết cấu thép sơn chống rỉ.

c) Phần điện, chống sét:

- Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ trạm điện của dự án. Sử dụng tủ điện tổng và aptomat bảo vệ. Điều hòa, điện chiếu sáng, dây dẫn đến công tắc, ổ cắm dùng điện 1 pha, dây dẫn 2x1,5 mm<sup>2</sup>, 2x2,5 mm<sup>2</sup> và 2x4 mm<sup>2</sup>. Dây trục chính từ ngoài nhà dùng cáp Cu/XLPE/PVC 4x35mm<sup>2</sup>. Các dây được luồn trong ống nhựa đi ngầm trong sàn, tường.

- Chống sét: Sử dụng kim thu sét  $\Phi$ 16 đặt trên đỉnh mái, dây dẫn sét  $\Phi$ 10, dây tiếp địa  $\Phi$ 18, cọc tiếp địa L63x63x6mm, dài 2,4mm.

d) Cấp, thoát nước:

- Nguồn nước lấy từ đường ống cấp nước của dự án, sử dụng bể chứa ngầm và được bơm lên téc nước Inox trên mái để cung cấp cho khu vệ sinh, sử dụng ống nhựa PPr D20÷40.

- Hệ thống thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt sử dụng ống UPVC  $\Phi$ 60,  $\Phi$ 90,  $\Phi$ 110 (hai hệ thống tách riêng). Nước thải sinh hoạt thoát qua hệ thống bể phốt trước khi thoát ra hệ thống cống chung.

e) Giải pháp phòng cháy và chữa cháy: Theo Văn bản số 160/TD-PCCC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của phòng PC66 - Công an tỉnh Hà Nam.

9.2. Nhà 05 tầng để bán (số lượng 04 nhà, ký hiệu NOI7, 18,19,20); Nhà 05 tầng cho thuê (số lượng 01 nhà, ký hiệu NOI)

a) Phần kiến trúc:

- Mặt bằng công trình hình chữ nhật kích thước 41,95x13,2m, công trình 05 tầng, cao 19,38m kể từ cốt  $\pm 0,00$  (cốt sân hoàn thiện), trong đó: Tầng 1 cao 3,9m; tầng 2,3,4,5 cao 3,15m; tầng tum cao 2,7m. Giao thông theo phương đứng là 02 cầu thang bộ, giao thông theo phương ngang là hành lang rộng 1,8m.

- Nền và sàn lát gạch Ceramic 50x50cm. Khu vệ sinh: sàn lát gạch Ceramic 30x30cm chống trơn, tường ốp gạch men kính 30x45cm cao 1,8m. Tường bao che và ngăn cách xây gạch không nung, trát vữa xi măng mác 75.

- Cửa đi ra vào căn hộ, cửa đi ra ban công, lô gia dùng cửa thép sơn tĩnh điện kết hợp ô kính an toàn lấy sáng. Cửa sổ dùng cửa nhựa lõi thép, kính dày 6,38mm. Toàn bộ công trình sơn 01 nước lót, và 02 nước phủ.

b) Phần kết cấu:

- Phần móng: Sử dụng phương án móng cọc bê tông cốt thép, tiết diện 25x25cm. Sức chịu tải đầu cọc  $[P] = 23$  tấn,  $P_{\min} = 35$  tấn,  $P_{\max} = 50$  tấn. Chiều dài cọc dự kiến 12m, nén thí nghiệm tải trọng tĩnh tại 03 cọc. Bê tông cọc, đài móng, dầm móng mác 250; Bê tông lót đài cọc mác 100. Tường cổ móng xây gạch không nung vữa xi măng mác 75.

- Phần thân: Sử dụng hệ kết cấu khung cột, dầm bê tông cốt thép chịu lực. Dầm, sàn bê tông cốt thép đổ tại chỗ. Cột chính kích thước 25x60cm và 25x50cm, khoảng cách 5,7m. Dầm chính kích thước 22x50cm, nhịp 5,7m. Sàn dày 12cm, bố trí các dầm phụ 20x35cm. Bê tông cột, dầm, sàn mác 250 đá 1x2;

c) Phần điện: Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ trạm điện của dự án. Sử dụng tủ điện tổng và aptomat bảo vệ. Điều hòa, điện chiếu sáng, dây dẫn đến công tắc, ổ cắm dùng điện 1 pha, dây dẫn 2x1,5 mm<sup>2</sup>, 2x2,5 mm<sup>2</sup>... các dây được luồn trong ống nhựa đi ngầm trong sàn, tường. Dây trục chính từ ngoài nhà dùng cáp Cu/XLPE/DSTA/PVC 4x180mm<sup>2</sup>.

d) Cấp, thoát nước:

- Nguồn nước lấy từ đường ống cấp nước của dự án được bơm lên téc nước Inox trên mái để cung cấp cho khu vệ sinh và khu bếp, sử dụng ống nhựa PPr D20÷90.

- Hệ thống thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt sử dụng ống UPVC  $\Phi 60$ ,  $\Phi 90$ ,  $\Phi 110$  (hai hệ thống tách riêng). Nước thải sinh hoạt thoát qua hệ thống bể phốt trước khi thoát ra hệ thống công chung.

## II. Yêu cầu với chủ đầu tư:

Theo quy định tại khoản 7 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, việc kiểm tra công tác nghiệm thu của Cơ quan chuyên môn không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của chủ đầu tư về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và trách nhiệm của các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng về chất lượng công trình xây dựng đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

Do đó yêu cầu Chủ đầu tư:

1. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật đầy đủ hồ sơ hoàn thành công trình để lưu trữ; tổng hợp đầy đủ hóa đơn, chứng chỉ xuất xưởng, chứng từ hợp lệ của các vật liệu để thanh quyết toán công trình đúng giá trị vật tư, thiết bị nhà thầu sử dụng trong công trình

2. Chủ đầu tư căn cứ Thông báo kiểm tra của Sở Xây dựng, tổ chức nghiệm thu hoàn thành các hạng mục công trình đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021

của Chính phủ;

3. Đối với các khối nhà liền kề được phê duyệt theo Quyết định 1619/QĐ-TLĐ ngày 06/9/2018 chưa thực hiện, đề nghị chủ đầu tư báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định.

4. Thực hiện nghiệm thu khối lượng, thanh quyết toán công trình theo đúng thực tế thi công và bản vẽ hoàn công được tư vấn giám sát xác nhận.

5. Quản lý, khai thác vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

6. Yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện nghĩa vụ bảo hành công trình theo hợp đồng thi công đã ký và quy định pháp luật xây dựng./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu VT, CCGĐ.
- TB (VVH)- 2021/0613+1

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Huy**